

DEVELOPING STUDENTS' SELF - STUDY TO MEET EDUCATIONAL INNOVATION REQUIREMENTS

Mai Thi Van*, Phan Thi Thanh Huyen

An Giang University, VNU-HCM

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	10/7/2023	Competence-based learning and teaching focus on the formation and development of competencies for learners, so that learners can actively, autonomously, proactively and creatively solve problems in learning practice and life. This study aims to help improve students' self-study competence to meet the requirements of educational innovations aiming at developing learner qualities and capacities. On the basis of theoretical research, the article has outlined some necessary skills that students should practice to develop self-study competence such as: identifying learning needs, setting goals, making study plans, selecting resources and strategies, practicing, assessing and reinforcing learning. Some solutions are also proposed to develop self-study for students. Research results show that the development of self-study capacity will help students to be proactive, independent and have a high sense of responsibility, because students have to self-study and self-study under the guidance of lecturers rather than holding hands just work. The results of the study are useful references for students and teachers in the teaching process.
Revised:	12/9/2023	
Published:	12/9/2023	
KEYWORDS		
Competence-based		
Self-study		
Developing self-study		
College student		
Educational innovation		

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TỰ HỌC CHO SINH VIÊN NHẪM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC

Mai Thị Vân*, Phan Thị Thanh Huyền

Trường Đại học An Giang, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	10/7/2023	Dạy học theo hướng phát triển năng lực là dạy học hướng tới việc hình thành và phát triển các năng lực cho người học, để người học có thể tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo giải quyết được các vấn đề trong học tập và cuộc sống. Nghiên cứu này nhằm mục đích giúp nâng cao năng lực tự học của sinh viên nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực cho người học hiện nay. Trên cơ sở nghiên cứu lí luận, bài viết đã nêu ra một số kỹ năng cần rèn luyện cho sinh viên để phát triển năng lực tự học như: xác định nhu cầu học tập, đặt ra mục tiêu, lập kế hoạch học tập, lựa chọn nguồn liệu, lựa chọn chiến lược, thực hành, đánh giá và củng cố học tập. Từ đó, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển năng lực tự học cho sinh viên. Kết quả nghiên cứu cho thấy việc phát triển năng lực tự học sẽ giúp cho sinh viên chủ động, có tính độc lập và tinh thần trách nhiệm cao, bởi sinh viên phải tự học, tự tìm hiểu vấn đề dưới sự hướng dẫn của giảng viên chứ không còn cầm tay chỉ việc. Kết quả của nghiên cứu là tài liệu tham khảo hữu ích cho sinh viên và giảng viên trong quá trình dạy học.
Ngày hoàn thiện:	12/9/2023	
Ngày đăng:	12/9/2023	
TỪ KHÓA		
Năng lực		
Năng lực tự học		
Phát triển năng lực tự học		
Sinh viên đại học		
Đổi mới giáo dục		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.8305>

* Corresponding author. Email: mtvan@agu.edu.vn

1. Giới thiệu

Một trong những định hướng xuyên suốt và nhất quán trong các văn kiện chỉ đạo của Đảng, Quốc hội và Nhà nước về giáo dục và đào tạo là việc bồi dưỡng và phát triển năng lực tự chủ của người học. Cụ thể, Nghị quyết số 29-NQ/TW đã xác định mục tiêu phát triển khả năng sáng tạo, tự học, khuyến khích học tập suốt đời đối với giáo dục phổ thông. Đối với giáo dục đại học, cần bồi dưỡng nhân tài, phát triển phẩm chất và năng lực tự học, tự làm giàu tri thức, sáng tạo của người học. Luật Giáo dục 2019 ghi rõ: “Phương pháp giáo dục phải khoa học, phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của người học; bồi dưỡng cho người học năng lực tự học và hợp tác, khả năng thực hành, lòng say mê học tập và ý chí vươn lên” [1, tr. 3]. Vì vậy, việc rèn luyện những kỹ năng cần thiết để phát triển năng lực tự học cho sinh viên cần thực hiện ngay từ khi họ mới bắt đầu học chương trình đào tạo tại các trường đại học.

Với tác giả Nguyễn Thanh Thủy [2] thì việc hình thành kỹ năng tự học cho sinh viên là nhu cầu thiết yếu trong đào tạo ngành sư phạm. Do đó, đã có không ít những công trình nghiên cứu về vấn đề này như Nguyễn Văn Hiến [3] đã đề xuất các biện pháp phát triển năng lực tự học cho sinh viên sư phạm qua E-learning. Tác giả Phạm Thị Hồng Tú và Bùi Thị Minh Thu [4] đã đưa ra những biện pháp phát triển năng lực tự học cho sinh viên ngành sư phạm sinh học trong dạy học học phần “lí luận dạy học sinh học (phần đại cương)”. Cũng với hướng nghiên cứu này, tác giả Trần Thị Kim Ngân [5] đã đưa ra những biện pháp phát triển năng lực tự học cho sinh viên ngành mầm non trong dạy học học phần “giáo dục học đại cương”. Tác giả Nguyễn Thị Kiều Thu [6] đã nghiên cứu việc phát triển năng lực tự học cho sinh viên Học viện Phật giáo Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh. Còn tác giả Nguyễn Thị Bích Thuận [7] đã đề xuất ra các giải pháp nâng cao năng lực tự học cho sinh viên khoa Tiểu học, Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Tây dựa trên thực tiễn được nghiên cứu. Cũng với hướng nghiên cứu này, tác giả Phạm Thị Kim Cúc và Đinh Thị Thúy Hiền [8] đã dựa trên thực trạng để đề xuất ra các biện pháp phát triển kỹ năng tự học cho sinh viên năm thứ nhất Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Hùng Vương.

Các công trình của các nhà khoa học với nhiều cách tiếp cận ở những khía cạnh khác nhau đã đề cập đến việc phát triển năng lực tự học của sinh viên. Tuy nhiên, chưa có công trình nào đi sâu nghiên cứu một cách hệ thống, cụ thể về việc phát triển năng lực tự học cho sinh viên nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Do đó, bài viết sẽ tập trung làm sáng tỏ và đề xuất một số biện pháp phát triển năng lực tự học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay, góp phần vào việc kích thích sự tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo giải quyết được các vấn đề trong học tập và cuộc sống cho sinh viên.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp phân tích và tổng hợp lý thuyết, phương pháp này được sử dụng trong việc tham khảo hệ thống các văn bản, quy định của Đảng, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan quản lý các cấp đối với mục tiêu đổi mới giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực cho người học. Đặc biệt, chúng tôi sẽ sử dụng phương pháp này trong việc tham khảo các công trình nghiên cứu lý thuyết và thực tiễn trước đó liên quan đến việc phát triển năng lực tự học cho sinh viên. Đồng thời, tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục, đề xuất một số biện pháp giúp phát triển năng lực tự học cho sinh viên nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

3. Nội dung

3.1. Một số định nghĩa

3.1.1. Tự học và năng lực tự học của sinh viên

Định nghĩa tự học không phải là một định nghĩa mới. Năm 1981, lần đầu tiên Holec đưa ra định nghĩa tự học là “*khả năng tự chịu trách nhiệm việc học của người học*” [9, tr. 3]. Với định nghĩa này Holec đã tạo nên một nền tảng vững chắc cho hàng loạt nghiên cứu về tự học của nhiều nhà nghiên cứu giáo dục.

Ở Việt Nam, nhiều tác giả đã nêu quan điểm của mình về năng lực tự học, trong đó, Giáo sư Nguyễn Cảnh Toàn - một người thành công nhờ tự học, cho rằng: *“Tự học là động não, suy nghĩ, sử dụng năng lực trí tuệ (quan sát, so sánh, phân tích...) và có khi cả cơ bắp (khi sử dụng công cụ) cùng các phẩm chất của chính bản thân người học (tính trung thực, khách quan, có chí tiến thủ, kiên trì, nhẫn nại, lòng say mê khoa học) cả động cơ, tình cảm, cả nhân sinh quan, thế giới quan để chiếm lĩnh một lĩnh vực hiểu biết nào đó của nhân loại, biến lĩnh vực đó thành sở hữu của mình”* [10, tr. 39].

Có thể thấy, bản chất của việc học là tự học, nghĩa là người học luôn là chủ thể nhận thức, tác động vào nội dung học một cách tích cực, tự lực, chủ động và sáng tạo để đạt được mục tiêu học tập. Nói cách khác, không ai học hộ cho người học được, vì thế muốn học được phải tự học. Theo đó, quá trình hình thành kiến thức, phẩm chất và năng lực chủ yếu là do người học tự thực hiện, còn môi trường học chỉ đóng vai trò trợ giúp. Việc học chỉ có hiệu quả khi người học ý thức được việc học từ đó có động cơ, ý chí và quyết tâm để vượt qua những khó khăn, trở ngại trong học tập. Tự học là một quá trình chủ thể nhận thức tác động một cách tích cực, tự lực, chủ động và sáng tạo vào đối tượng học nhằm chuyển hoá chúng thành tài sản riêng, làm cho chủ thể thay đổi và phát triển.

Về năng lực tự học thì Trịnh Quốc Lập (2008) đã đưa ra một định nghĩa tương đối đầy đủ về năng lực tự học, nhằm nhấn mạnh vai trò của việc xây dựng động cơ và thái độ học tập cho sinh viên như sau: *“Năng lực tự học được thể hiện qua việc chủ thể tự xác định đúng đắn động cơ học tập cho mình, có khả năng tự quản lý việc học của mình, có thái độ tích cực trong các hoạt động để có thể tự làm việc, điều chỉnh hoạt động học tập và đánh giá kết quả học tập của chính mình để có thể độc lập làm việc và hợp tác với người khác”* [11, tr. 16].

Như vậy, tự học đòi hỏi năng lực của cá nhân rất lớn nhằm giải quyết vấn đề bài học một cách khoa học nhất. Theo đó, năng lực là khả năng thực hiện thành công hoạt động trong một bối cảnh nhất định nhờ sự huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân khác. Năng lực tự học của cá nhân được đánh giá qua phương thức và kết quả hoạt động của cá nhân đó khi giải quyết các vấn đề của hoạt động học tập. Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi định nghĩa *năng lực tự học của sinh viên là sự vận dụng kiến thức, kỹ năng, thái độ và thuộc tính cá nhân để tác động một cách chủ động vào đối tượng cần khám phá (nội dung học tập) trong những tình huống, bối cảnh khác nhau nhằm đạt được hiệu quả cao dưới sự can thiệp hay không can thiệp của giảng viên*.

3.1.2. Phát triển năng lực tự học của sinh viên

Phát triển năng lực tự học cho sinh viên chính là phát triển các nội dung thuộc năng lực tự học cũng như chất lượng các yếu tố tác động đến năng lực tự học. Đồng thời, giảng viên biết khai thác, phát huy tốt tác động tích cực của chúng đối với năng lực tự học của sinh viên. Theo đó, để phát triển năng lực tự học của sinh viên cần quan tâm hai khía cạnh sau:

- Thứ nhất, phát triển các nội dung thuộc năng lực tự học

Phát triển khả năng tư duy của sinh viên nghĩa là phải phát triển năng lực tư duy, năng lực trí tuệ, năng lực hoạt động của não bộ, khả năng thực hiện các thao tác tư duy trong nhận thức lý tính để hình thành các khái niệm, phán đoán, suy luận. Đặc biệt, là khả năng tư duy logic, hệ thống, tư duy phê phán, tư duy sáng tạo, biết phát hiện vấn đề và giải quyết vấn đề, tìm ra cái bản chất của nó, không dừng lại ở tư duy miêu tả, học vẹt,...

Phát triển và hoàn thiện khả năng sử dụng kiến thức, vận dụng kỹ năng, phương pháp phù hợp để giải quyết hiệu quả các vấn đề trong quá trình hoạt động tự học, từ kỹ năng đọc tài liệu đến ghi chép, thu thập và xử lý thông tin,...

Rèn luyện và phát triển những phẩm chất cần thiết trong hoạt động tự học như: tính chủ động, độc lập, sáng tạo, kiên trì, ham hiểu biết, muốn hiểu đến tận cùng bản chất của vấn đề, làm việc khoa học; ý thức học tập tốt, chăm chỉ, ý chí quyết tâm cao, động cơ học tập đúng đắn, luôn suy nghĩ và hành động theo hướng tích cực,...

- Thứ hai, phát triển tính tích cực của các yếu tố tác động đến năng lực tự học của sinh viên

Điều này đòi hỏi phải nâng cao chất lượng các yếu tố tác động đến năng lực tự học và biết khai thác, phát huy tốt tác động tích cực của chúng đối với năng lực tự học của sinh viên. Các yếu tố này bao gồm cả yếu tố bên trong lẫn yếu tố bên ngoài như đã trình bày ở phần trên.

Phát triển năng lực tự học ngày càng có ý nghĩa trong giáo dục, đó là một trong những yếu tố thiết yếu của việc cá nhân hóa trong giáo dục. Rất nhiều học giả, và chính phủ các nước tin rằng sự phát triển năng lực tự học sẽ thúc đẩy học tập ở các bậc lên cao và suốt đời. Đặc biệt trong giáo dục Đại học, hơn hai thập kỷ nay, đã có một phong trào rộng lớn trên phạm vi quốc tế để thay đổi việc giảng dạy thông qua một loạt các đổi mới thúc đẩy tự học và phát triển năng lực tự học. Như vậy, chúng tôi quan niệm *phát triển năng lực tự học cho sinh viên là sự tác động của nhà giáo dục hoặc của bản thân sinh viên để đạt được mức độ năng lực tự học cao hơn so với trước đó*.

3.2. Cấu trúc khung lý thuyết cho quá trình tự học của sinh viên

Căn cứ vào lý thuyết học tập kiến tạo, bản chất có tính chu kỳ trong quá trình tự học bao gồm các bước sau: xác định nhu cầu học tập, đặt ra mục tiêu, lập kế hoạch học tập, lựa chọn nguồn tài liệu, lựa chọn chiến lược, thực hiện, đánh giá và củng cố học tập. Các bước này tạo thành vòng tuần hoàn được thể hiện trong Hình 1.



Hình 1. Khung lý thuyết cho quá trình học tập tự chủ [12, tr. 51]

Có thể thấy, việc hình thành phát triển năng lực tự học cho sinh viên là một quá trình khép kín. Từ kỹ năng đầu tiên là xác định nhu cầu học tập → đặt ra mục tiêu → lập kế hoạch → lựa chọn nguồn tài liệu → lựa chọn chiến lược → thực hiện kế hoạch → đánh giá và củng cố rồi quay trở lại kỹ năng xác định nhu cầu học tập.

Dựa trên khung năng lực tự học của sinh viên, thì cần rèn luyện những kỹ năng tương ứng nhằm phát triển năng lực tự học của sinh viên như sau:

3.2.1. Kỹ năng xác định nhu cầu học tập

Nhu cầu học tập là một trong những nhu cầu tinh thần đặc trưng của con người. Nhu cầu học tập là đòi hỏi của người học đối với sự lĩnh hội nội dung tri thức và các quá trình, phương pháp học tập những cái chưa từng có trong kinh nghiệm cá nhân cần được thỏa mãn để tồn tại và phát triển.

Như vậy, để quá trình tự học diễn ra thành công sinh viên cần thiết lập cơ sở định hướng của hành động. Đó là hệ thống định hướng và chỉ dẫn mà chủ thể có thể sử dụng nó để thực hiện một hành động xác định nào đó. Nó có chức năng nhận thức đối tượng, vạch kế hoạch, kiểm tra và điều chỉnh hành động theo kế hoạch. Để có được cơ sở định hướng, người học phải trả lời được các câu hỏi:

- Học nhằm mục đích gì? Học vì yêu thích môn học, vì trách nhiệm với gia đình và xã hội, hay vì để được khen, được đánh giá cao,...
- Thái độ học tập ra sao? Học với tinh thần, thái độ nghiêm túc hay hời hợt,...
- Học như thế nào? Người học nên chọn phương pháp nào là phù hợp với bản thân,...

Tóm lại, nhu cầu học tập là nguồn gốc tính tích cực nhận thức của sinh viên và ảnh hưởng lớn tới kết quả của năng lực tự học. Nhu cầu học tập còn có ảnh hưởng không nhỏ đối với quá trình thực hiện hành động, nó như một đòn bẩy sức mạnh duy trì tính tích cực của chủ thể. Vì thế, việc hình thành kỹ năng xác định nhu cầu học tập nhằm phát triển năng lực tự học cho sinh viên là việc làm hết sức cần thiết.

3.2.2. Kỹ năng đặt ra mục tiêu

Người học biết đề ra mục tiêu cho bản thân trong học tập, cũng như lập kế hoạch cho việc thực hiện mục tiêu đó gọi là kỹ năng đặt mục tiêu. Mục tiêu có thể đặt ra trong khoảng thời gian ngắn như trong ngày, trong tuần gọi là mục tiêu ngắn hạn; mục tiêu có thể đặt ra trong một thời gian dài như tháng, quý, năm gọi là mục tiêu trung hạn; mục tiêu có thể đặt ra trong khoảng thời gian nhiều năm gọi là mục tiêu dài hạn, mục tiêu mang tính chiến lược.

Xác định mục tiêu là đòi hỏi quan trọng với sinh viên. Nó giúp sinh viên biết được những mong muốn cụ thể và cố gắng hoàn thành mong muốn trong thời gian mình muốn. Muốn thực hiện được điều đó, trước hết sinh viên phải trả lời được các câu hỏi như sau:

- Để đạt được mục tiêu cần phải làm những việc gì? Việc gì làm trước, việc gì làm sau?
- Từng việc được thực hiện như thế nào? Trong thời gian bao lâu?
- Có những cách nào để thực hiện? Điều kiện cần và đủ là gì?
- Khó khăn nào có thể gặp phải? Nếu khó khăn đó xảy ra thì có cách nào để giải quyết?
- Kết quả cần đạt được là gì?

3.2.3. Kỹ năng lập kế hoạch học tập

Rèn kỹ năng lập kế hoạch tự học là rèn cho sinh viên biết cách xây dựng kế hoạch cho những hoạt động cụ thể nhằm thực hiện được các nhiệm vụ mà mục tiêu đã đề ra. Trong quá trình lập kế hoạch sinh viên phải chú ý một số điểm sau:

- *Thứ nhất*, phải xác định tính hướng đích của kế hoạch. Đó có thể là kế hoạch ngắn hạn, dài hạn, thậm chí kế hoạch cho từng môn, từng phần. Kế hoạch phải được tạo lập thật rõ ràng, nhất quán cho từng thời điểm, từng giai đoạn cụ thể sao cho phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của mình.
- *Thứ hai*, khi lập kế hoạch phải chọn đúng trọng tâm, cần xác định được cái gì là quan trọng để ưu tiên tác động trực tiếp và dành thời gian công sức cho nó.

Vì vậy, giảng viên nên hướng dẫn cho sinh viên biết cách lập kế hoạch ngắn hạn, dài hạn cho từng môn học cụ thể, từng thời điểm, từng giai đoạn sao cho phù hợp với điều kiện của bản thân. Phải xác định được đâu là vấn đề trọng tâm và phải sắp xếp các phần một cách hợp lý về cả nội dung lẫn thời gian.

3.2.4. Kỹ năng lựa chọn nguồn tài liệu

Trong xu thế phát triển mạnh của nền công nghiệp 4.0 như hiện nay, người học có cơ hội tiếp cận với các nguồn thông tin vô cùng đa dạng. Do đó việc lựa chọn thông tin, lựa chọn tài liệu để tự học là rất quan trọng. Tài liệu tự học có thể từ nhiều nguồn khác nhau như: Sách, báo, văn kiện,... các tài liệu có thể ở dạng viết, nghe, nhìn, trực tiếp khai thác từ mạng Internet,...

Lựa chọn đúng, đủ các tài liệu cần thiết phục vụ tự học là một việc làm phức tạp đòi hỏi người học phải được rèn luyện kỹ năng lựa chọn tài liệu, bắt đầu từ lựa chọn đúng, đủ, hợp lý, tài liệu liên quan trực tiếp, gián tiếp,... Kỹ năng lựa chọn tài liệu còn được thể hiện trong việc sinh viên trao đổi với bạn, với giảng viên về nội dung học tập, quan sát thực tế, trải nghiệm thực tế,... Những thông tin thu thập được từ nguồn này có thể ở dạng thô, đòi hỏi sinh viên phải có kỹ năng phân tích, tổng hợp khái quát hóa, tự đánh giá thông tin để lựa chọn thông tin cần thiết cho bản thân.

3.2.5. Kỹ năng lựa chọn chiến lược

Chiến lược học tập là quá trình mà người học sử dụng các phương pháp tiếp cận hoặc kỹ thuật cụ thể trong các giai đoạn khác nhau để giải quyết vấn đề trong học tập một cách hiệu quả, nhằm tăng tốc

và tối ưu hóa quá trình học tập. Các chiến lược học tập có thể giúp sinh viên học hỏi dễ dàng hơn, nhanh hơn, thú vị hơn, chủ động, có định hướng và linh hoạt hơn đối với những tình huống mới.

Có thể thấy, việc hình thành kỹ năng lựa chọn chiến lược cho sinh viên là việc làm vô cùng quan trọng, bởi nó giúp họ học tập hiệu quả, đúng trọng tâm, nhanh chóng và tự chủ hơn. Tuy nhiên, muốn đạt được mục đích đó, đòi hỏi sinh viên phải trả lời được các câu hỏi sau:

- Bạn cần phải hoàn thành những gì? Việc nào là quan trọng nhất?
- Kết quả bạn mong muốn là gì? Kết quả đó vừa sức, hay vượt ngoài khả năng?
- Các hình thức tiến hành? Hình thức có khả năng mang lại hiệu quả cao nhất là?
- Bạn có thể gặp phải khó khăn gì?...

Từ đó, sinh viên sẽ nhận thức được bản thân mình muốn gì? Cần phải làm gì? Để có thể đưa ra những kế hoạch, những phương án để hoàn thành công việc. Nói cách khác, là sinh viên lựa chọn cho bản thân những chiến lược phù hợp để hoàn thành nhiệm vụ học tập của mình. Nhằm rèn luyện và phát triển năng lực tự học của bản thân.

3.2.6. Kỹ năng thực hiện kế hoạch

Kỹ năng thực hiện kế hoạch là khả năng thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch đã đề ra. Giai đoạn này yêu cầu người học phải chịu trách nhiệm tự giác thực hiện theo kế hoạch đã đề ra nhằm phát triển bản thân. Tuy nhiên, muốn thực hiện thành công kế hoạch mình đã tạo lập, sinh viên cần có một số kỹ năng sau:

- *Tiếp cận thông tin*: lựa chọn và chủ động tiếp nhận thông tin từ nhiều nguồn khác nhau và từ những hoạt động đã được xác định như đọc sách, nghe giảng, xem truyền hình, tra cứu từ Internet, làm thí nghiệm... Trong hoạt động này rất cần có sự tỉnh táo để chọn lọc thông tin một cách thông minh và linh hoạt.

- *Xử lý thông tin*: việc xử lý thông tin trong quá trình tự học không bao giờ diễn ra trong vô thức mà cần có sự gia công, xử lý mới có thể sử dụng được. Quá trình này có thể được tiến hành thông qua các kỹ năng ghi chép, phân tích, đánh giá, tóm lược, tổng hợp, so sánh.

- *Vận dụng tri thức, thông tin*: thể hiện qua việc vận dụng thông tin tri thức khoa học để giải quyết các vấn đề liên quan như thực hành bài tập, thảo luận, xử lý các tình huống, viết bài thu hoạch

- *Trao đổi, phổ biến thông tin*: việc trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ thông tin tri thức thông qua các hình thức: thảo luận, thuyết trình, tranh luận là công việc cuối cùng của quá trình tiếp nhận tri thức.

3.2.7. Kỹ năng đánh giá và củng cố học tập

Đánh giá và củng cố học tập là quá trình người học thu thập thông tin về quá trình học tập của mình, nhằm kịp thời điều chỉnh một cách kịp thời quá trình học tập, phát hiện những sai lầm thiếu sót trong quá trình tự học để có biện pháp khắc phục sửa chữa. Từ đó, khẳng định các kết quả đã đạt được, tạo niềm tin vào bản thân.

Các hành động kiểm tra, đánh giá hoạt động tự học gồm các bước sau:

- *Bước 1*, dựa trên mục tiêu cụ thể của việc đánh giá, sinh viên lựa chọn công cụ đánh giá cho phù hợp.

- *Bước 2*, thực hiện nhiệm vụ tự kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của công cụ đo.

- *Bước 3*, đối chiếu kết quả hoàn thành nhiệm vụ với chuẩn đặt ra để xác định mức độ giá trị (thang bậc) của từng nội dung đánh giá.

- *Bước 4*, khái quát kết quả đánh giá cho toàn bộ nhiệm vụ với một giá trị chung.

- *Bước 5*, đưa ra nhận xét và kết luận chung về nhiệm vụ tự học đã hoàn thành, mức độ năng lực tự học được phát triển.

Ngoài ra, giảng viên cần định hướng cho sinh viên tự tái hiện lại những kiến thức đã học; biết trình bày lại nội dung cho người khác nghe, kiểm tra, lập dàn ý đề cương những vấn đề đã nghiên cứu; tự trả lời các câu hỏi.

3.3. Giải pháp phát triển năng lực tự học cho sinh viên

Căn cứ vào thực tiễn đổi mới giáo dục hiện nay cùng với khung lý thuyết cho quá trình học tập tự chủ, tự học với các kỹ năng cần hình thành và phát triển cho sinh viên của Reinders, H.

[12], chúng tôi tiến hành nghiên cứu và đề xuất một số giải pháp giúp phát triển năng lực tự học cho sinh viên như sau:

3.3.1. Nâng cao nhận thức về vai trò của hoạt động tự học

Tự học thực chất là sự nỗ lực của bản thân người học, là một hoạt động mang tính chủ động của cá nhân mỗi người học. Vì vậy, để có thể tự học hiệu quả thì người học cần phải có ý thức và nhận thức đúng đắn về vai trò và ý nghĩa của hoạt động tự học; có kế hoạch tự học rõ ràng được xây dựng dựa trên tinh thần tự giác.

Để sinh viên nhận thức đúng đắn về vai trò của hoạt động tự học, thì giảng viên cần phải giúp sinh viên nhận ra ý nghĩa và tầm quan trọng của hoạt động tự học; giúp sinh viên hiểu vai trò của hoạt động tự học trong quá trình học tập và tích lũy tri thức của bản thân ngay từ những bài học đầu tiên. Giúp cho các em xác định được mục đích học tập một cách rõ ràng, bằng cách đặt ra và trả lời cho các câu hỏi: *Học cái gì? Học để làm gì? Học để phục vụ ai? Những kỹ năng tự học cần phải rèn luyện là gì?*

3.3.2. Xây dựng động cơ học tập cho sinh viên

Động cơ học tập là rất quan trọng đối với người học, để giúp sinh viên xây dựng được động cơ học tập, cơ sở phải hướng dẫn, tạo điều kiện cho các em, mà cụ thể là: cần tổ chức thường xuyên và có hiệu quả hơn các hoạt động phong phú và đa dạng nhằm tạo ra nhiều cơ hội khác nhau để khi tham gia buộc sinh viên phải tích cực vận dụng những tri thức đã được học. Qua đó làm xuất hiện ở sinh viên những cảm xúc, những trải nghiệm tích cực đối với những tri thức đã học. Từ đó dần dần làm cho họ nhận thấy mối liên hệ giữa tri thức và cuộc sống, trở thành cái quyết định bên trong có sức mạnh thúc đẩy, điều khiển điều chỉnh mọi hành vi và cử chỉ bên ngoài của họ.

3.3.3. Đổi mới các phương pháp và hình thức dạy học

Muốn nâng cao khả năng tự học của sinh viên thì nhất thiết phải tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và hình thức tổ chức dạy học một cách mạnh mẽ và kiên quyết hơn. Tuy nhiên, để đổi mới phương pháp dạy học có hiệu quả nội dung dạy học cũng phải được tinh giản một cách hợp lý để dành nhiều thời gian cho sinh viên nghiên cứu tài liệu, đồng thời trang bị hệ thống cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ cho hoạt động dạy và học. Để quá trình học tập không chỉ là quá trình tiếp thu và lĩnh hội tri thức mà đưa quá trình học tập thành quá trình chủ động chiếm lĩnh tri thức của người học, bản thân mỗi GV cần thực hiện các phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động học tập phù hợp.

Đối với sinh viên ngành, việc tự học càng được đặt ra và trở thành nhiệm vụ thiết yếu hơn với mỗi sinh viên. Điều đó là tất yếu bởi sinh viên được đào tạo trong nhà trường tương lai sẽ trở thành các thầy cô giáo, mà *“Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”*. Để trở thành một tấm gương tự học và sáng tạo trong tương lai, ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường, mỗi sinh viên cần được định hướng và xác định rằng: năng lực tự học là năng lực thiết yếu cho bản thân, bởi sự nghiệp của cá nhân sẽ gắn liền với việc học tập.

Để sinh viên hiểu và thực hiện được những điều trên, giảng viên cần lồng ghép nội dung một cách phù hợp trong từng bài giảng và hướng dẫn sinh viên thực hiện nhiệm vụ, yêu cầu được đề ra một cách cụ thể, chi tiết, nhuần nhuyễn, tránh gượng ép. Bản thân mỗi giảng viên trong quá trình giảng dạy cũng cần luôn ý thức mình đang đào tạo ra thế hệ các giáo viên trong tương lai, do đó, cần rèn luyện cho sinh viên thái độ, tinh thần và phương pháp tự học hiệu quả.

3.3.4. Giải pháp đổi mới cách thức kiểm tra, đánh giá, thi cử

Kiểm tra, đánh giá, thi cử sau khi kết thúc học phần, cũng như sau toàn khóa học là việc làm không thể thiếu qua quá trình dạy học. Mỗi phương pháp dạy học có cách thức kiểm tra, đánh giá, thi cử phù hợp với bản chất của nó. Cách thức kiểm tra, đánh giá, thi cử của mỗi phương

pháp dạy học có tác dụng định hướng sự hình thành phương pháp học của người học phù hợp, làm cho người học dần dần thích ứng với phương pháp dạy của thầy. Vì vậy, nếu giảng viên dạy theo phương pháp dạy học hiện đại mà vẫn sử dụng cách thức kiểm tra, đánh giá, thi cử của phương pháp dạy học truyền thống thì chẳng những không có tác dụng kích thích người học theo phương pháp mới, trái lại còn có tác dụng khuyến khích quay về với phương pháp học cũ. Vì vậy, đổi mới phương pháp dạy học phải tiến hành một cách đồng bộ với cách thức kiểm tra, đánh giá, thi cử tiến hành một cách thống nhất với quá trình dạy - học.

4. Kết luận

Năng lực tự học có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc hoàn thiện và phát triển năng lực nghề nghiệp của sinh viên. Để tự học có hiệu quả mỗi cá nhân phải rèn luyện cho mình kỹ năng tự học. Kết quả và hiệu quả của hoạt động tự học phụ thuộc chủ yếu vào năng lực tự học của bản thân sinh viên. Tuy nhiên, năng lực tự học lại chịu sự tác động của các yếu tố bên trong thuộc về bản thân sinh viên cũng như các yếu tố bên ngoài như sự giảng dạy của giảng viên, nhà trường, gia đình, xã hội, môi trường xung quanh... Vì vậy, phát triển năng lực tự học cho sinh viên chính là nâng cao các yếu tố thuộc nội hàm khái niệm năng lực tự học và nâng cao tính tích cực của các yếu tố tác động đến năng lực tự học của sinh viên. Để nâng cao năng lực tự học của sinh viên, cần thực hiện đồng bộ hàng loạt các giải pháp từ phía bản thân sinh viên đến phía giảng viên, Nhà trường, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, gia đình và xã hội, trong đó bản thân sinh viên giữ vai trò quyết định.

Lời cảm ơn

Nghiên cứu này được tài trợ bởi Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (VNU-HCM) đề tài mã số C2022-16-08.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] The National Assembly Of The Socialist Republic Of Vietnam, *The Education Law*. Ha Noi: National Political Publishing House, 2019.
- [2] T. T. T. Nguyen, "Formation of the students' self-study skills – An essential need in the pedagogical training," *Dong Nai University Journal of Science*, vol. 3, pp. 10-16, 2016.
- [3] V. H. Nguyen, "Developing capabilities for learning for teaching students through E-learning," *Ho Chi Minh city University of Education Journal of Science*, vol. 82, no. 4, pp. 86-93, 2016.
- [4] T. H. T. Pham and T. M. T. Bui, "Development of subjects to developing subjects of behavior of teaching students (general pedagogy)," *Vietnam Journal of Education*, vol. 429, no. 1, pp. 48-52, 2018.
- [5] T. K. N. Tran, "Stimulating learner autonomy is a main goal of teaching methods innovation towards learner' competences for students," 2018. [Online]. Available: <https://bom.so/bwtFC0>. [Accessed June 09, 2023].
- [6] T. K. T. Nguyen, "Developing successful research for students of Vietnam buddhism academy in Ho Chi Minh city," *Vietnam Journal of Education*, vol. 429, no. 1, pp. 48-52, 2018.
- [7] T. B. T. Nguyen, "Current situation and solutions to improve self-self-study capability for students of elementary science, Ha Tay Pedagogical college," *Vietnam Journal of Education*, vol. 459, no. 1, pp. 52-56, 2019.
- [8] T. K. C. Pham and T. T. H. Dinh, "Situation and measures for developing self-learning skills for first year students of foreign languages, Hung Vuong University," *Vietnam Journal of Education*, vol. 22, no. 18, pp. 53-58, 2022.
- [9] H. Holec, *Autonomy in Foreign Language Learning*. Oxford: Pergamon, 1981.
- [10] T. K. T. Nguyen, "Developing self-study capacity for students of Vietnam Buddhist Academy in Ho Chi Minh City," *Vietnam Journal of Education*, vol. 485, no. 1, pp. 39-43, 2020.
- [11] Q. L. Trinh, "Develop Yourself-Learning Capacity In Small Conditions Vietnam," *Can Tho University Journal of Science*, vol. 10, pp. 169-175, 2008.
- [12] H. Reinders, "Towards a classroom pedagogy for learner autonomy: A framework of independent language learning skills," *Australian Journal of Teacher Education*, vol. 35, no. 5, pp. 40–55, 2010.